

Số: 187/2022/QĐCNTTLH

Bắc Quang, ngày 24 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Th và anh Vương Quốc H, về quan hệ hôn nhân, về việc nuôi con chung, tài sản chung, công nợ chung.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Th.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 10 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1972; Nơi cư trú: tổ 11, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang.

- Người bị kiện: anh Vương Quốc H; sinh năm 1972; Nơi cư trú: tổ 11, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 10 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 10 năm 2022, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Th và anh Vương Quốc H tự nguyện thuận tình ly hôn.

Việc nuôi con: Vợ chồng có 03 con chung là cháu Vương Quốc H, sinh ngày 03/01/1992; Vương Thị Phương A, sinh ngày 14/6/1995; Vương Ái Nh, sinh ngày 20/6/2013. Cháu Vương Quốc H và Vương Thị Phương A đã đủ 18 tuổi nên không đề cập giải quyết. Khi ly hôn chị Nguyễn Thị Th được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vương Ái Nh cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Vương Quốc H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nh với mức 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng. Phương thức cấp dưỡng: định kỳ hàng tháng; thời gian cấp dưỡng: kể từ tháng 11 năm 2022 cho đến khi cháu Nh đủ 18 tuổi; người nhận tiền cấp dưỡng nuôi con là chị Nguyễn Thị Th.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con chung, sau này **anh H, chị Th** có quyền thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND xã H, huyện Bắc Quang (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Đỗ Hải Hà